

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
KHOA KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ



QUÁCH PHÚ QUÍ

TÊN ĐỀ TÀI
QUẢN LÝ BẾN XE KHÁCH
MỘT TỈNH THÀNH PHỐ

ĐỒ ÁN THỰC TẬP CUỐI KHÓA

Ngành: Công nghệ thông tin

Mã số ngành: 7480201

Cần Thơ, tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
KHOA KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ



QUÁCH PHÚ QUÍ
177422

TÊN ĐỀ TÀI
QUẢN LÝ BẾN XE KHÁCH
MỘT TỈNH THÀNH PHỐ

ĐỒ ÁN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
Ngành: Công nghệ thông tin
Mã số ngành: 7480201

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN
ThS. Bùi Thị Diễm Trinh

Cần Thơ, tháng 4 năm 2021

CHẤP THUẬN CỦA HỘI ĐỒNG

Đồ án thực tập cuối khóa “Quản lý Bến Xe Khách Một Tỉnh Thành Phố”, do sinh viên “Quách Phú Quý” thực hiện dưới sự hướng dẫn của giảng viên ThS. Bùi Thị Diễm Trinh Đồ án đã báo cáo và được Hội đồng chấm thông qua ngày 12 tháng 06 năm 2021

Ủy viên

Thư ký

GHI CHÚC DANH, HỌ, TÊN

GHI CHÚC DANH, HỌ, TÊN

Phản biện 1

Phản biện 2

GHI CHÚC DANH, HỌ, TÊN

GHI CHÚC DANH, HỌ, TÊN

Cán bộ hướng dẫn

Chủ tịch Hội đồng

GHI CHÚC DANH, HỌ, TÊN

GHI CHÚC DANH, HỌ, TÊN

LỜI CẢM TẠ

Để đồ án thực tập cuối khóa này đạt kết quả tốt đẹp, em đã nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của các thầy cô và bạn bè. Với tình cảm sâu sắc, chân thành, cho phép em được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến tất cả các thầy cô và bạn bè đã tạo điều kiện giúp đỡ trong quá trình học tập và nghiên cứu đề tài.

Trước hết em xin gửi tới các thầy cô khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Nam Cần Thơ lời chào trân trọng, lời chúc sức khỏe và lời cảm ơn sâu sắc. Với sự quan tâm, dạy dỗ, chỉ bảo tận tình chu đáo của thầy cô, đến nay em đã có thể hoàn thành đồ án thực tập cuối khóa với đề tài: "Quản lý bến xe khách một tỉnh thành phố".

Đặc biệt em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến ThS. Bùi Thị Diễm Trinh đã quan tâm giúp đỡ, hướng dẫn tận tình em hoàn thành tốt đồ án thực tập cuối khóa này trong thời gian vừa qua.

Em xin bày tỏ lòng biết ơn đến lãnh đạo Trường Đại học Nam Cần Thơ, các thầy cô khoa công nghệ thông tin đã trực tiếp và gián tiếp giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu đề tài.

Với điều kiện thời gian cũng như kinh nghiệm còn hạn chế, đồ án này không thể tránh được những thiếu sót. Em rất mong nhận được sự chỉ bảo, đóng góp ý kiến của các thầy cô để em có điều kiện bổ sung, nâng cao kiến thức của mình, phục vụ tốt hơn công tác thực tế sau này.

Em xin chân thành cảm ơn!

Cần Thơ, ngày 12 tháng 06 năm 2021.

Sinh viên thực hiện.

Sinh viên

(kí tên và ghi rõ họ tên)

LỜI CAM KẾT

Em xin cam kết đồ án thực tập cuối khóa này được hoàn thành dựa trên các kết quả nghiên cứu của em trong khuôn khổ của đề tài báo cáo “Quản lý bến xe khách một tỉnh thành phố” và các kết quả này chưa được dùng cho bất cứ đồ án cùng cấp nào trước đó.

Cần Thơ, ngày 12 tháng 06 năm 2021.

Sinh viên thực hiện.

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁNG VIÊN HƯỚNG DẪN



A series of horizontal dashed lines providing space for handwritten feedback or evaluation.

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN



A series of horizontal dashed lines providing a template for handwritten feedback.

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU | 1 |
| 1.1 Giới thiệu về công ty:..... | 1 |
| 1.2 Thông tin về công ty | 1 |
| 1.3 Trụ sở chính: | 1 |
| 1.4 Người đại diện theo pháp luật:..... | 1 |
| 1.5 Thông tin liên hệ | 1 |
| Điện thoại: 0909.141.661(Phone, Zalo) – 079.683.2269 – 084.5555.639 | 1 |
| Email:..... | 1 |
| Website công ty: | 1 |
| Website bán hàng:..... | 2 |
| Page:..... | 2 |
| 1.6 Ngành, nghề kinh doanh: | 2 |
| STT..... | 2 |
| Mã ngành..... | 2 |
| 1.7 Sản phẩm và dịch vụ của công ty đang kinh doanh..... | 3 |
| 1.7.1 Sản phẩm phần mềm..... | 3 |
| 1.7.2 Chi phí bảo trì hệ thống sau khi hết bảo hành kỹ thuật: | 9 |
| STT | 9 |
| MÔ TẢ HÀNG HÓA/ DỊCH VỤ..... | 9 |
| 1.7.3 Dịch vụ..... | 10 |
| 1.8. Giới thiệu về đề tài công ty | 10 |
| 1.8.1 Lý do chọn đề tài | 10 |
| 1.8.2 Mục tiêu nghiên cứu | 11 |
| 1.8.2.1 Mục tiêu chung..... | 11 |
| 1.8.2.2 Mục tiêu cụ thể..... | 11 |
| 1.8.3 Phạm vi nghiên cứu | 11 |
| 1.8.3.1 Không gian | 11 |
| 1.8.3.2 Thời gian | 11 |
| 1.8.4 Nội dung nghiên cứu..... | 11 |
| 1.8.5 Cách thức tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng..... | 11 |
| 1.8.5.1 Cách tiếp cận | 11 |
| 1.8.5.2 Phương pháp nghiên cứu..... | 11 |

| | |
|---|-----------|
| 1.8.5.3 Kỹ thuật sử dụng | 12 |
| CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | 13 |
| 2.1 Cơ sở lý luận | 13 |
| 2.1.1 Một số khái niệm cơ bản..... | 13 |
| 2.1.1.1 Phần mềm quản lý bến xe khách một tỉnh thành phố | 13 |
| 2.1.1.2 Phân loại quản lý bến xe khách một tỉnh thành phố | 13 |
| 2.1.2 Mục tiêu của phần mềm quản lý bến xe khách một tỉnh thành phố | 13 |
| 2.1.3 Tầm quan trọng của phần mềm quản lý bến xe khách | 13 |
| 2.2 Phương pháp nghiên cứu | 14 |
| 2.2.1 Phương pháp khảo sát | 14 |
| 2.2.2 Kết quả khảo sát..... | 16 |
| 2.2.3 Yêu cầu đề án | 16 |
| 2.2.4 Giải pháp..... | 16 |
| CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH HỆ THỐNG..... | 18 |
| 3.1 Xác định thực thể..... | 18 |
| 3.1.1 Thực thể DANGNHAP | 18 |
| 3.1.2 Thực thể NHANVIEN | 18 |
| 3.1.3 Thực thể QUANLYBEN | 18 |
| 3.1.4 Thực thể XE..... | 18 |
| 3.1.5 Thực thể CACHAY | 18 |
| 3.1.6 Thực thể CHITIETINVE | 18 |
| 3.1.7 Thực thể TUYENDUONG | 18 |
| 3.1.8 Thực thể KHACHHANG | 19 |
| 3.1.9 Thực thể TAIXE | 19 |
| 3.1.10 Thực thể LOAIXE | 19 |
| 3.1.11 Thực thể THONGKE..... | 19 |
| 3.1.12 Thực thể THONGTINBENXE | 19 |
| 3.2 Mô hình ERD | 20 |
| 3.3 Mô hình quan hệ | 20 |
| 3.4 Mô hình phân cấp chức năng BFD | 21 |
| 3.5 Mô hình phân rã chức năng DFD | 21 |
| CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ DỮ LIỆU | 25 |
| 4.1 Sơ đồ chuẩn hóa dữ liệu..... | 25 |

| | |
|---|----|
| 4.2 Phát hiện các ràng buộc dữ liệu | 25 |
| CHƯƠNG 5: THIẾT KẾ GIAO DIỆN | 29 |
| 5.1 Giao diện đăng nhập | 29 |
| 5.2 Giao diện phần mềm | 29 |
| CHƯƠNG 6: TỔNG KẾT VÀ ĐÁNH GIÁ | 36 |
| 6.1 Ưu điểm..... | 36 |
| 6.2 Nhược điểm | 36 |
| 6.3 Hướng phát triển | 36 |
| 6.4 Đề xuất | 36 |
| KẾT LUẬN | 37 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO..... | 38 |

DANH MỤC BẢNG

| | | |
|-----------|--|----|
| Bảng 1 1 | Nghành nghề kinh doanh | 3 |
| Bảng 1 2 | Sản phẩm dịch vụ của công ty đang kinh doanh | 8 |
| Bảng 1 3 | Chi phí bảo trì hệ thống sao khi hết bảo hành kỹ thuật | 10 |
| Bảng 1 4 | Dịch vụ..... | 10 |
| Bảng 1 5 | Kế hoạch phỏng vấn | 14 |
| Bảng 1 6 | Câu hỏi phỏng vấn | 16 |
| Bảng 1 7 | So sánh hai hình thức phân công | 17 |
| Bảng 1 8 | Mô tả ô xử lý, kho dữ liệu | 25 |
| Bảng 1 9 | Bảng đăng nhập | 25 |
| Bảng 1 10 | Bảng nhân viên | 26 |
| Bảng 1 11 | Bảng vé xe | 26 |
| Bảng 1 12 | Bảng thông tin bến xe | 27 |
| Bảng 1 13 | Bảng tài xế | 27 |
| Bảng 1 14 | Bảng chi tiết ô xe | 27 |
| Bảng 1 15 | Bảng chi tiết khách hàng | 27 |
| Bảng 1 16 | Bảng chi tiết ca chạy..... | 27 |
| Bảng 1 17 | Bảng chi tiết tuyến đường..... | 28 |
| Bảng 1 18 | Bảng chi tiết xe | 28 |
| Bảng 1 19 | Bảng chi tiết loại xe | 28 |
| Bảng 1 20 | Bảng chi tiết ô xe | 28 |

DANH MỤC HÌNH

| | |
|---|----|
| Hình 1 1 Mô hình ERD | 20 |
| Hình 1 2 Mô hình quan hệ..... | 20 |
| Hình 1 3 Mô hình phân cấp chức năng BFD | 21 |
| Hình 1 4 Mô hình phân rã chức năng DFD..... | 21 |
| Hình 1 5 Biểu đồ DFD mức 1 | 22 |
| Hình 1 6 Sơ đồ chuẩn hóa dữ liệu..... | 25 |
| Hình 1 7 Giao diện đăng nhập..... | 29 |
| Hình 1 8 Giao diện phần mềm | 29 |
| Hình 1 9 Giao diện quản lý bến | 30 |
| Hình 1 10 Giao diện danh sách tuyến đường | 30 |
| Hình 1 11 Giao diện ca chạy | 31 |
| Hình 1 12 Giao diện khách hàng..... | 31 |
| Hình 1 13 Giao diện chi tiết nhân viên | 32 |
| Hình 1 14 Giao diện tài xế | 32 |
| Hình 1 15 Giao diện loại xe | 33 |
| Hình 1 16 Giao diện xe | 33 |
| Hình 1 17 Giao diện thống kê | 34 |
| Hình 1 18 Giao diện thông tin bến xe | 34 |
| Hình 1 19 Giao diện in vé | 35 |

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CSDL: Cơ sở dữ liệu

ERD: Entity Relationship Diagram

BDF: Bidirectional Forwarding Detection

DFD: Data Flow Diagram

SQL: Structured Query Language